

UBND TỈNH BÌNH THUẬN  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-SNN

Bình Thuận, ngày tháng năm 2023

## BÁO CÁO

### Tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu thủy sản, thanh long Quý I năm 2023

Kính gửi: Sở Công thương

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được Công văn số 1098/SCT-QLTM ngày 08/5/2023 của Sở Công thương về việc đề nghị phối hợp báo cáo tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu,

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu thanh long, thủy sản Quý I năm 2023, cụ thể như sau:

#### I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT, KINH DOANH

##### 1. Thanh long.

##### a) Diện tích, năng suất, sản lượng, giá cả.

Cây thanh long được xác định là cây lợi thế và đặc sản của tỉnh Bình Thuận, sản xuất thanh long đóng một vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế nông nghiệp và nông thôn của tỉnh, với hơn 30 ngàn hộ nông dân tham gia sản xuất, thu mua, sơ chế xuất khẩu thanh long, hàng năm tạo việc làm thường xuyên cho 70 – 80 ngàn lao động. Bên cạnh đó, giá trị xuất khẩu của thanh long Bình Thuận chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu giá trị sản xuất cây ăn quả.

Tổng diện tích thanh long hiện nay khoảng 27.649 ha, giảm 15,8% so với cùng kỳ năm trước, toàn tỉnh có 9.037 ha thanh long được cấp chứng nhận tiêu chuẩn VietGAP. Từ trước tết Nguyên đán đến nay phía Trung Quốc mở cửa trở lại nên thương lái đẩy mạnh hoạt động thu mua thanh long, đã đẩy giá thanh long lên cao và ổn định từ 15 đến 20 ngàn đồng/kg. Tuy nhiên, lượng thanh long không nhiều (sản lượng Quý I/2023 khoảng 173.000 tấn) do tình trạng giá cả bấp bênh diễn ra trong thời gian dài nên nhiều hộ nông dân không chăm sóc và không chong đèn kích thích thanh long ra trái.

##### b) Về giống.

Giống thanh long được trồng tại Bình Thuận chủ yếu là giống thanh long vỏ đỏ ruột trắng chiếm diện tích khoảng 80%, diện tích còn lại là thanh long vỏ đỏ ruột đỏ (LD1), vỏ đỏ ruột tím hồng (LD5), hiện nay có thêm giống thanh long vỏ vàng ruột trắng.

### **c) Ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất.**

Đến nay toàn tỉnh đã có 15.550 ha thanh long áp dụng biện pháp tưới tiết kiệm nước (đạt tỷ lệ 46,07 % tổng diện tích), trong đó có 2.447 ha tưới nhỏ giọt bình thường và 1.407 ha thanh long tưới nhỏ giọt kết hợp với bón phân; góp phần làm giảm lượng phân bón và nước tưới cho cây thanh long, giảm sức lao động, an toàn cho người và môi trường, nâng cao hiệu quả kinh tế và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; phần lớn các hộ sản xuất thanh long trên địa bàn tỉnh đã thay thế bóng đèn sợi đốt có công suất tiêu thụ cao (60-75W) bằng các loại bóng đèn có công suất tiêu thụ điện thấp hơn như đèn compact (18-20W), đèn Led (14-15W) để chong đèn cho thanh long ra hoa trái vụ với diện tích khoảng 24.545 ha, góp phần giảm lượng tiêu thụ điện, giảm chi phí sản xuất, tăng thu nhập; hiện nay, xu hướng người nông dân tiếp cận với bóng đèn Led (6-12W) với ưu điểm tiết kiệm điện năng và cho hiệu quả chong đèn cao.

Toàn tỉnh có trên 200 trang trại trồng thanh long với quy mô từ hàng chục ha đến trăm ha/trang trại; hình thức canh tác ngày càng được cải tiến, từng bước áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất, giảm dần lao động chân tay. Đặc biệt nhiều trang trại đã ứng dụng công nghệ thông minh trong tưới tiết kiệm nước, kết hợp tưới phân và thuốc bảo vệ thực vật trên cây thanh long. Hiện có khoảng 500 ha thanh long được áp dụng theo phương pháp trồng giàn T-Bar, đồng bộ hệ thống tưới tự động và cơ giới hóa trong sản xuất.

### **d) Phát triển các Tổ, nhóm, HTX sản xuất và tiêu thụ.**

Hiện có 502 tổ hợp tác với khoảng 9.797 hộ; 35 hợp tác xã và 01 Liên hiệp HTX với diện tích 1.384 ha với 673 thành viên (trong đó có 20 HTX thanh long được cấp giấy chứng nhận VietGAP đạt 730 ha, và 01 HTX được cấp giấy chứng nhận sản xuất thanh long an toàn theo tiêu chuẩn GlobalGAP đạt 218 ha); 07 hợp tác xã đã có cơ sở sơ chế, đóng gói thanh long thực hiện thu mua trái thanh long cho thành viên tạo được liên kết trong sản xuất, sơ chế và đóng gói thanh long.

Các hợp tác xã sản xuất tiêu thụ thanh long từng bước tìm kiếm được thị trường giải quyết được một phần đầu ra cho sản phẩm. Cụ thể: HTX thanh long Thuận Tiến (năm 2017 đã được cấp chứng nhận GlobalGAP) liên kết ổn định với các doanh nghiệp trong nước tiêu thụ trái thanh long xuất đi Châu Âu 100 tấn/năm; với giá bình quân ổn

định 26.000 đồng/kg. HTX Thanh long sạch Hòa Lê liên kết với Công ty TNHH Màu xanh Vĩnh Cửu xuất hàng đi Mỹ với sản lượng 120 tấn/tháng, liên kết với Công ty TNHH Giasaka Nhật Bản xuất vào thị trường Nhật Bản với sản lượng khoảng 30 tấn/tháng.

#### **đ) Tình hình liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ.**

Đã xây dựng và kết nối 15 chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ thanh long với quy mô 746 ha, sản lượng 8.645 tấn; 12 chuỗi cung ứng thanh long an toàn với tổng sản lượng 90.775 tấn (gồm 10 chuỗi thanh long tươi và 02 chuỗi sản phẩm chế biến). Hiện nay toàn tỉnh có 106 cơ sở thu mua, sơ chế; 16 cơ sở chế biến, hầu hết quy mô nhỏ hoặc đang trong giai đoạn sản xuất thử nghiệm, thăm dò thị trường. Trong số 16 cơ sở chế biến đa số trình độ công nghệ thủ công, lạc hậu (chỉ có 2 công ty có trình độ công nghệ tiến tiến- sản xuất thanh long sấy). Có 07 cơ sở thu mua, sơ chế, đóng gói thanh long được chứng nhận đạt tiêu chuẩn VietGAP/HACCP/ISO; 05 cơ sở chế biến được chứng nhận ISO/HACCP.

Ngoài tiêu thụ sản phẩm tươi, hiện nay các doanh nghiệp đã chế biến sản phẩm từ quả thanh long như thanh long sấy, nước ép, rượu vang, kẹo, siro,... phần lớn được tiêu thụ nội địa với năng lực chế biến khoảng 182.000 tấn/năm, chiếm khoảng 26% tổng sản lượng.

Đã triển khai thực hiện 02 dự án hỗ trợ xây dựng chuỗi liên kết sản xuất tiêu thụ thanh long theo Nghị định 98/2018/NĐ-CP: dự án liên kết sản xuất thanh long chuỗi giá trị theo tiêu chuẩn GlobalGAP; dự án chuỗi liên kết cung ứng vật tư, dịch vụ đầu vào, tổ chức sản xuất, thu hoạch, sơ chế, chế biến gắn với tiêu thụ thanh long của HTX dịch vụ thanh long Phú Hội.

## **2. Thủy sản.**

Sản lượng thủy sản năm 2022 đạt khoảng 343.218 tấn, trong đó: Sản lượng hải sản khai thác 231.380 tấn, tăng 0,58% so với cùng kỳ năm trước, sản lượng nuôi trồng 11.838 tấn, tăng 2,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong quý I/2023, sản lượng thủy sản đạt khoảng 51.276,4 tấn, trong đó: sản lượng khai thác đạt 48.694,4 tấn, tăng 2,8% so với cùng kỳ năm trước, sản lượng nuôi trồng đạt 2.582 tấn, tăng 1,9% so với cùng kỳ năm trước.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 260 cơ sở thủy sản: 36 thu mua; 113 sơ chế, chế biến (đông lạnh, thủy sản khô, đồ hộp) và 111 cơ sở chế biến nước mắm. Trong đó, 31 cơ sở chế biến thủy sản xuất khẩu: 25 chế biến thủy sản và 06 chế biến nước mắm. Năng lực chế biến khoảng 94.759 tấn sản phẩm và 48 triệu lít nước mắm/năm, sản

lượng chế biến hàng năm khoảng 56.852 tấn, năng suất chế biến bình quân đạt 74,5% công suất thiết kế (cao hơn so với mức bình quân cả nước: 70%). Toàn tỉnh có 265 kho lạnh với sức chứa 24.558 tấn.

## **II. TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU**

### **1. Tình hình xuất khẩu thanh long.**

Thanh long Bình Thuận chủ yếu được tiêu thụ ở 2 hình thức: Tiêu thụ nội địa và xuất khẩu. Thị trường nội địa chỉ tiêu thụ khoảng 15% sản lượng, còn lại khoảng 85% được xuất khẩu. Trong xuất khẩu, khoảng 2 - 3% là chính ngạch, còn lại được mua bán theo hình thức biên mậu qua thị trường Trung Quốc hoặc liên kết với các doanh nghiệp ngoài tỉnh để trực tiếp xuất khẩu.

a) Tiêu thụ nội địa: Hoạt động mua bán thanh long do doanh nghiệp, các cơ sở thu mua, đóng gói thanh long thực hiện thông qua các kênh phân phối, chợ đầu mối ở các tỉnh, thành phố; trong đó có các kênh phân phối lớn như: Trung tâm kinh doanh Chợ đầu mối phía Nam – Hà Nội, Chợ đầu mối Long Biên – Hà Nội, Chợ đầu mối chuyên kinh doanh phân phối rau quả tại TP. Hồ Chí Minh và hệ thống siêu thị trong nước (Tổng Công ty Thương mại Hà Nội, của Tổng Công ty TNHH nhà nước MTV thực phẩm Hà Nội, Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn, CoopMart, Big C, Lotte Mart, Big C, CitiMart...).

b) Xuất khẩu chính ngạch: Năm 2022 xuất khẩu 6.606,97 tấn thanh long với kim ngạch 7,72 triệu USD. Quý I/2023, sản lượng thanh long xuất khẩu 1.150 tấn với kim ngạch xuất khẩu 1,8 triệu USD đạt 20,93% KH năm 2023, giảm 13,17% so với cùng kỳ năm trước. Thị trường xuất khẩu chính là Châu Á (Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan, Philippine, Hàn Quốc, Singapore, Thái Lan, Malaysia, Myanmar, Indonesia, Qatar, Ấn Độ, Các Tiểu Vương quốc Ả rập Thống nhất – UAE); các nước Châu Âu (Đức, Hà Lan, Nga, Tây Ban Nha); Châu Mỹ (Canada, Mỹ), Châu Đại Dương (Úc, New Zealand).

c) Xuất khẩu tiểu ngạch: Khoảng 70-80% sản lượng thanh long Bình Thuận được tiêu thụ dưới hình thức xuất khẩu tiểu ngạch, chủ yếu được các doanh nghiệp, cơ sở, hộ kinh doanh thu mua, vận chuyển ra các cửa khẩu phía Bắc như: Tân Thanh (Lạng Sơn) - Pò Chài (Quảng Tây, Trung Quốc), Kim Thành (Lào Cai) – Hà Khẩu (Vân Nam, Trung Quốc), Thanh Thủy (Hà Giang) - Thiên Bảo (Vân Nam, Trung Quốc); Móng Cái (Quảng Ninh) - Đông Hưng (Quảng Tây, Trung Quốc) để tiêu thụ qua thị trường Trung Quốc.

### **2. Tình hình xuất khẩu thủy sản**

a) Thủy sản tiêu thụ nội địa thông qua các kênh: (1) thủy sản tươi được tiêu thụ trong tỉnh, ngoài tỉnh qua các chợ truyền thống, chợ đầu mối; (2) Cung cấp nguyên liệu cho các cơ sở chế biến thủy sản trong và ngoài tỉnh; (3) Sản phẩm chế biến được tiêu thụ thông qua các hệ thống bán lẻ như siêu thị, cửa hàng bách hoá xanh...; (4) Tiêu thụ bằng hình thức bán hàng online hoặc thông qua các sàn thương mại điện tử.

b) Thị trường xuất khẩu thủy sản: thị trường xuất khẩu sản phẩm chế biến đông lạnh, chế biến khô và đồ hộp bao gồm các thị trường truyền thống như: EU, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Đan Mạch, Mỹ, Châu Phi, Trung Đông, ASEAN... Riêng sản phẩm nước mắm đã xuất khẩu sang các thị trường EU, Mỹ, Nhật, Hàn Quốc, Philippines.

Năm 2022 giá trị kim ngạch xuất khẩu thủy sản đạt 245,88 triệu USD, tăng 42,45% so với cùng kỳ năm trước. Quý I/2023, sản lượng thủy sản xuất khẩu 9.610 tấn với kim ngạch 48,9 triệu USD, đạt 18,81% KH năm 2023, giảm 13,59% so với cùng kỳ năm trước.

### **III. DỰ BÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT, KINH DOANH, XUẤT NHẬP KHẨU**

#### **1. Tình hình sản xuất, tiêu thụ thanh long.**

Dự báo Quý II/2023: sản lượng thanh long khoảng 150.000 tấn, thời gian này là mùa vụ của nhiều loại trái cây nhiệt đới nên nhu cầu tiêu thụ thanh long trong nước giảm mạnh. Với thị trường xuất khẩu, sản phẩm thanh long phải cạnh tranh về giá với sản phẩm cùng loại các nước như Thái Lan, Trung Quốc và với nhiều loại sản phẩm khác nên việc tiêu thụ sẽ gặp nhiều khó khăn. Ước sản lượng thanh long xuất khẩu chính ngạch khoảng 1.000 tấn, với kim ngạch khoảng 1,5 triệu USD, đạt 38,4% KH năm 2023.

Dự báo Quý III + IV và cả năm 2023: Quý III là mùa vụ chính thanh long nên sản lượng dự báo tăng cao, ước sản lượng thanh long Quý III + IV khoảng 340.000 tấn. Sản lượng xuất khẩu thanh long chính ngạch Quý III + IV ước đạt 3.500 tấn với kim ngạch khoảng 5,3 triệu USD. Dự ước cả năm 2023, sản lượng thanh long 663.000 tấn, đạt 111% KH năm 2023; sản lượng thanh long xuất khẩu chính ngạch 5.550 tấn, kim ngạch xuất khẩu 8,6 triệu USD, đạt 100% KH năm.

#### **2. Tình hình sản xuất, tiêu thụ thủy sản**

Dự báo Quý II/2023 và cả năm 2023: sản lượng thủy sản khai thác những tháng tiếp theo ổn định và có xu hướng tăng do bắt đầu vào vụ cá Nam. Ước sản lượng thủy

sản khai thác Quý II/2023 khoảng 52.000 tấn, Quý III/2023 khoảng 60.000 tấn, Quý IV/2023 khoảng 50.000 tấn; Dự ước sản lượng thủy sản khai thác cả năm 2023 khoảng 210.694 đạt 100,3% KH năm. Do lượng thủy sản ngày càng khan hiếm, nhu cầu thu mua tại các nhà máy chế biến thủy sản cao nên việc tiêu thụ thủy sản tương đối thuận lợi.

Đa số các công ty xuất khẩu thủy sản trên địa bàn tỉnh có quy mô tương đối, khách hàng ổn định nên dự kiến sản lượng thủy sản xuất khẩu và giá trị kim ngạch xuất khẩu năm 2023 đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra (260 triệu USD)

#### **IV. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ GIẢI PHÁP**

##### **1. Khó khăn, vướng mắc.**

Tình hình sản xuất, chế biến và tiêu thụ thủy sản tương đối ổn định. Những khó khăn, vướng mắc hiện nay chủ yếu là tình hình sản xuất và tiêu thụ thanh long, cụ thể:

- Quy mô sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ, manh mún; xây dựng vùng sản xuất tập trung chưa được nhiều, chưa tạo ra được khối lượng sản phẩm đồng bộ về chất lượng đủ lớn để cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường;

- Số lượng Hợp tác xã, Tổ hợp tác sản xuất thanh long còn hạn chế, nông dân sản xuất thanh long mang tính tự phát nên chưa điều tiết được sản lượng; sản xuất chưa gắn kết chặt chẽ với chế biến và tiêu thụ sản phẩm do đó việc tiêu thụ thường bị động, bấp bênh và phụ thuộc vào thương lái;

- Yêu cầu về kiểm soát chất lượng các thị trường xuất khẩu ngày càng cao và chặt chẽ, trong khi người dân sản xuất thanh long chưa tiếp cận được các thông tin về xu hướng và nhu cầu thị trường, vẫn sản xuất theo phương pháp cũ, chất lượng sản phẩm không đáp ứng nhu cầu thị trường, nhất là các thị trường khó tính như Nhật Bản, Châu Âu...do đó khả năng tìm kiếm và mở rộng thị trường tiêu thụ thanh long rất hạn chế;

- Năng suất, chất lượng, khả năng cạnh tranh của sản phẩm còn thấp; khâu bảo quản chế biến phát triển còn yếu, tỷ trọng sản phẩm hàng hóa có chất lượng, có thương hiệu xuất khẩu thấp;

- Việc tiêu thụ không ổn định, giá cả còn bấp bênh; khả năng cạnh tranh còn yếu, thị trường tiêu thụ chưa đa dạng, phụ thuộc nhiều vào thị trường Trung Quốc, nên việc xuất khẩu qua thị trường này gặp rất nhiều khó khăn;

- Việc chế biến chỉ ở quy mô nhỏ, công nghệ chế biến, bảo quản lạc hậu; bao bì, mẫu mã còn đơn giản.

## 2. Giải pháp đã thực hiện.

Để đảm bảo hoạt động sản xuất, tiêu thụ thanh long tỉnh Bình Thuận được thuận lợi, hạn chế thiệt hại cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất và nông dân, tỉnh Bình Thuận đã chỉ đạo, triển khai một số giải pháp sau:

- Ban hành Kế hoạch số 3049/KH-UBND ngày 18/8/2021 Phát triển và mở rộng thị trường tiêu thụ cho sản phẩm thanh long Bình Thuận trong và ngoài nước giai đoạn 2021-2025.

- Thường xuyên cập nhật tình hình thị trường, thông tin hoạt động xuất nhập khẩu và tình hình thông quan tại các cửa khẩu biên giới phía Bắc thông tin kịp thời cho người dân, doanh nghiệp để có kế hoạch sản xuất, kinh doanh phù hợp.

- Quản lý chặt chẽ các vùng trồng, cơ sở đóng gói thanh long đã được cấp mã số xuất khẩu trên địa bàn tỉnh, xử lý nghiêm việc sử dụng mã số vùng trồng, mã số nhà đóng gói không đúng quy định. Tổ chức sản xuất theo các tiêu chuẩn VietGap, GlobalGAP nhằm đảm bảo chất lượng ATTP, đáp ứng thị trường tiêu thụ.

- Chỉ đạo sở, ngành liên quan thành lập đoàn làm việc trực tiếp với các cơ sở thu mua thanh long để nắm tình hình thu mua và kho chứa; Qua đó, vận động, kêu gọi các cơ sở tăng cường thu mua để lưu kho và tiêu thụ nội địa khi giá xuống thấp và thừa cục bộ.

- Thúc đẩy các hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu nông sản, đẩy mạnh kích cầu tiêu dùng trong nước và chế biến nông sản. Tích cực triển khai các giải pháp trong hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối, tìm kiếm mở rộng thị trường xuất khẩu thanh long, đa dạng hóa thị trường dựa trên lợi thế từ các hiệp định thương mại với Nhật Bản, Liên minh châu Âu (EVFTA), Anh (UKVFTA)...; đẩy mạnh tiêu thụ trong nước cũng như chế biến, góp phần làm giảm áp lực khâu tiêu thụ trái tươi. Tăng cường ứng dụng thương mại điện tử trong tiêu thụ nông sản.

- Vận động, hỗ trợ các doanh nghiệp đẩy mạnh xuất khẩu chính ngạch thanh long sang thị trường Trung Quốc.

- Triển khai thực hiện Nghị định 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, UBND tỉnh Bình Thuận đã có Quyết định số 507/QĐ-UBND ngày 04 tháng 03 năm 2020 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 86/2019/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê

duyet chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, trong đó có thanh long.

### **3. Giải pháp trong thời gian tới.**

- Tiếp tục theo dõi, nắm bắt cập nhật thông tin tình hình xuất khẩu thanh long, tình trạng ứ ứ, tồn đọng tại các cửa khẩu biên giới phía Bắc cung cấp thông tin cho doanh nghiệp, HTX, cơ sở sản xuất, kinh doanh để có phương án bố trí sản xuất rải vụ, nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu thị trường, tránh tình trạng khủng hoảng thừa cục bộ

- Tiếp tục thực hiện và hoàn thiện các chính sách hỗ trợ đối với cây thanh long theo chuỗi liên kết từ khâu sản xuất đến bảo quản, sơ chế, tiêu thụ và xuất khẩu thanh long nhằm duy trì sản xuất thanh long VietGAP.

- Tiếp tục vận động, hỗ trợ các doanh nghiệp đẩy mạnh xuất khẩu chính ngạch thanh long sang thị trường Trung Quốc.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai hiệu quả, thực chất việc liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ thanh long theo nội dung Nghị định 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ Về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- Tổ chức lại sản xuất, hình thành vùng chuyên canh thanh long quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, sản xuất thanh long hữu cơ, VietGAP, GlobalGAP; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tưới tiết kiệm nước; nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù hướng đến phát triển toàn diện, nâng cao năng suất, chất lượng, phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế, đáp ứng yêu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Liên kết chia sẻ thông tin giữa các địa phương, vùng trồng về tình hình sản xuất, mùa vụ, sản lượng để hợp tác xác định thị trường tiêu thụ; phát huy vai trò của các hợp tác xã trong điều hành sản xuất, kinh doanh, tìm kiếm đầu ra, tiêu thụ sản phẩm cho thành viên, dần hình thành chuỗi giá trị hàng hóa bền vững từ đầu vào đến đầu ra; phát triển hệ thống kho trữ, bảo quản thanh long tươi.

- Rà soát tình hình sản xuất và xây dựng kế hoạch sản xuất hợp lý, phù hợp với dự báo nhu cầu thị trường tiêu thụ, đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn, quy chuẩn; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý sản xuất, truy xuất nguồn gốc; quản lý chặt chẽ các vùng trồng, cơ sở đóng gói thanh long đã được cấp mã số xuất khẩu trên địa bàn tỉnh, xử lý nghiêm việc sử dụng mã số vùng trồng, mã số nhà đóng gói không đúng quy định.



- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ các điều kiện sử dụng chỉ dẫn địa lý của các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh quả thanh long mang chỉ dẫn địa lý.

- Thực hiện tốt các chương trình hợp tác, liên kết giữa tỉnh Bình Thuận với các tỉnh, thành, vùng, khu vực để hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá, giới thiệu thương hiệu thanh long Bình Thuận, tìm kiếm khách hàng. Triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại (trực tiếp, trực tuyến) tiêu thụ thanh long một cách đồng bộ, có trọng điểm và đạt hiệu quả nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, hội chợ triển lãm chuyên ngành thực phẩm tại nước ngoài; tham gia trưng bày quảng bá, giới thiệu sản phẩm thanh long Bình Thuận (Thanh long sấy, kẹo thanh long, snack thanh long, nước ép thanh long...) cùng với các tài liệu giới thiệu, quảng bá về địa phương, doanh nghiệp và sản phẩm Thanh long Bình Thuận trong gian hàng Việt Nam tham gia Hội chợ thương mại quốc tế tại các thị trường.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh hàng nông sản (chủ yếu là thanh long) phát triển thương mại điện tử, tham gia giao dịch tại các sàn thương mại điện tử. Phối hợp với các sàn thương mại điện tử kết nối với các nhà nhập khẩu nước ngoài, các chuỗi cung ứng trong và ngoài nước. Tuyên truyền, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các chương trình ngày mua sắm trực tuyến, gian hàng Việt trực tuyến quốc gia,... Từ đó, tập trung cao cho hình thức tiêu thụ, chào bán nông sản trên các sàn thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng online.

- Triển khai, thực hiện các chính sách hỗ trợ để thu hút đầu tư nhà máy chế biến thanh long; tiếp tục khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư công nghệ, thiết bị để chế biến các sản phẩm có chất lượng cao, đảm bảo an toàn thực phẩm nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường và góp phần làm giảm áp lực khâu tiêu thụ trái tươi.

- Tăng cường thông tin sát với thị trường, chú trọng công tác khuyến nông trong tổ chức đào tạo xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu cho sản phẩm, liên kết theo chuỗi giá trị gắn sản xuất với tiêu thụ, giúp nông dân đẩy mạnh cơ giới hóa nông nghiệp.

- Thiết lập kênh trao đổi thông tin để cung cấp nhanh chóng, kịp thời tình hình và nhu cầu thị trường đến người sản xuất thanh long để chủ động sản xuất, cung cấp sản phẩm theo nhu cầu thị trường tiêu thụ

- Xây dựng và ứng dụng bản đồ vùng sản xuất thanh long của tỉnh (thể hiện diện tích, sản lượng, thời gian thu hoạch ... kết hợp cập nhật thông tin về sản lượng tiêu thụ, tình hình thông quan xuất khẩu ở các cửa khẩu phía Bắc). Qua đó để các cơ quan, người

dân, doanh nghiệp có kế hoạch sản xuất, thu hoạch và điều tiết lượng hàng đưa lên cửa khẩu để tránh phát sinh ùn tắc giảm thiệt hại cho doanh nghiệp

## **V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương và các Bộ ngành liên quan xem xét một số nội dung sau:

**1.** Kịp thời cập nhật thông tin mới về các quy định, chính sách nhập khẩu từ phía Trung Quốc cũng như sự thay đổi trong cơ chế kiểm tra hàng hóa để các doanh nghiệp sớm nắm bắt được chủ động có kế hoạch trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

**2.** Hỗ trợ tỉnh trong việc xúc tiến tiêu thụ xuất khẩu riêng mặt hàng thanh long qua các thị trường bằng hình thức chính ngạch; đặc biệt là thị trường Trung Quốc trong giai đoạn hiện nay.

**3.** Hỗ trợ mời gọi các tập đoàn lớn đầu tư vào lĩnh vực sản xuất, chế biến các sản phẩm từ trái thanh long tươi để làm cơ sở đầu tàu dẫn dắt, định hướng và phát triển thị trường tiêu thụ nông sản lợi thế của vùng.

**4.** Hỗ trợ cho tỉnh tham gia các đề án, dự án để có nguồn lực phát triển nâng cao chuỗi giá trị đối với ngành hàng thanh long theo hướng hiện đại, đồng bộ từ sản xuất đến tiêu thụ./.

### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Giám đốc, PGĐ Sở (Đ/c Tấn);
- Lưu: VT, CCQLCL(B.5b).

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phan Văn Tấn**